

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 493 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu điều hành phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh 6 tháng cuối năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 14/7/2020 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ trực tuyến với các địa phương và phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Kết luận số 1622-KL/TU ngày 06/7/2020 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ hai mươi (khóa XIX) về tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 21/7/2020 của HĐND tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 19 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu điều hành phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh 6 tháng cuối năm 2020, với các nội dung sau:

I. Mục tiêu

Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp tại Kết luận số 1622-KL/TU ngày 06/7/2020 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ hai mươi (khóa XIX), Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 21/7/2020 của HĐND tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 19 và Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 14/7/2020 của Chính phủ; phấn đấu hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 theo Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

II. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1. Về lĩnh vực kinh tế

a) Các cơ chế, chính sách

- Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

+ Tập trung rà soát, tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy hoạch, cơ chế, chính sách huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội.

+ Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các cơ chế, chính sách phù hợp để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa vượt qua khó khăn, nhanh chóng khôi phục và phát triển.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan: Tập trung xây dựng, tham mưu UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Hoàn thiện Kế hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2021.

- Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan: Hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050, trình UBND tỉnh xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b) Về phát triển công nghiệp

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

+ Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

+ Đẩy mạnh việc huy động nguồn lực xã hội đầu tư phát triển công nghiệp và hạ tầng công nghiệp theo quy hoạch; tập trung thực hiện các giải pháp thúc đẩy sản xuất công nghiệp đã được UBND tỉnh giao nhiệm vụ tại Kế hoạch số 94/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 về Ban hành Kế hoạch thực hiện đẩy mạnh phát triển công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi năm 2020.

- Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan: Đôn đốc, hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ xây dựng và hoàn thành các dự án lớn, có sức lan tỏa, tác động đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh như: Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất; Khu đô thị công nghiệp Dung Quất; Khu công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi; Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất; Bến cảng tổng hợp container Hòa Phát - Dung Quất; các dự án điện khí tại Khu kinh tế Dung Quất.

c) Về phát triển nông nghiệp

- Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

+ Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Tập trung thực hiện tốt công tác sản xuất, chăm sóc cây trồng vụ Hè - Thu; phòng,

chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, triển khai các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học để tái đàn, tăng đàn; tăng cường công tác kiểm tra phòng, chống dịch gia súc, gia cầm.

+ Kiểm tra, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án nông nghiệp.

+ Thực hiện tốt công tác dự báo thị trường để định hướng sản xuất và chủ động tìm kiếm thị trường tiêu thụ hàng nông sản.

+ Tăng cường quản lý, bảo vệ rừng, kiểm tra, xử lý nghiêm các vụ phá rừng, khai thác gỗ trái phép; phòng, chống cháy rừng; hỗ trợ trồng cây gỗ lớn, gỗ quý, cây trồng mới có giá trị kinh tế cao.

+ Đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới, tập trung hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đề nghị công nhận huyện Tư Nghĩa, Lý Sơn đạt chuẩn nông thôn mới; phấn đấu có thêm 18 xã, 03 huyện đạt chuẩn nông thôn mới vào cuối năm 2020.

d) Về phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

(1) Tập trung xây dựng và thực hiện tốt các giải pháp thúc đẩy phát triển các hoạt động thương mại, dịch vụ phù hợp trong tình hình dịch Covid-19. Trong đó, thực hiện hiệu quả các chương trình kích cầu tiêu dùng nội địa, mở rộng thị trường trong nước như:

+ Triển khai điểm bán hàng Việt với tên gọi “Tự hào hàng Việt Nam”; Điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP;

+ Tổ chức Hội chợ thương mại khu vực miền Trung và Tây Nguyên – Quảng Ngãi năm 2020 và 02 phiên chợ hàng Việt về huyện Sơn Hà, Lý Sơn thuộc Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại năm 2020;

+ Thực hiện các hoạt động kết nối cung - cầu giữa các sản phẩm của tỉnh Quảng Ngãi với các tỉnh bạn thông qua các hội chợ, triển lãm thương mại; kết nối sản phẩm vào hệ thống các chuỗi phân phối như: Hệ thống Siêu thị Big C, CoopMart, VinMart...;

+ Kêu gọi hệ thống phân phối thực hiện các chương trình kích cầu tiêu dùng nội địa;

+ Đẩy mạnh thực hiện các loại hình thương mại điện tử, bán hàng trực tuyến nhằm giảm chi phí, giảm giá thành sản phẩm;

+ Đẩy mạnh thực hiện chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP), xác nhận, đánh giá các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu...nhằm nâng cao giá trị, thương hiệu của địa phương trong cạnh tranh với các sản phẩm cùng loại trên thị trường trong nước; tăng cường thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại, khuyến công...để hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh trong sản xuất, kinh doanh, kết nối tiêu thụ sản phẩm;

- + Tăng cường công tác quản lý thị trường; đánh giá dự báo tình hình thị trường, cung cầu, lưu thông hàng hóa để kịp thời có chính sách điều tiết phù hợp; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, chống buôn lậu, gian lận thương mại, chống sản xuất, buôn bán hàng giả, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- + Tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường thế giới, đặc biệt là thị trường các nước có tiêu thụ sản phẩm lớn của tỉnh như Trung Quốc, các nước Asean... để có sự điều chỉnh chính sách và thông tin kịp thời đến các doanh nghiệp.
- + Tiếp tục nắm bắt tình hình hoạt động của các đơn vị sản xuất.

(2) Thực hiện kết nối giao thương trên môi trường trực tuyến giữa các sàn giao dịch thương mại điện tử các tỉnh, thành phố thuộc Trung ương để đẩy mạnh việc quảng bá sản phẩm, cung cấp thông tin về xúc tiến thương mại, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, văn bản pháp luật về thương mại điện tử cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

(3) Phối hợp với Bộ Công Thương trong việc tổ chức các lớp tuyên truyền, phổ biến các Hiệp định thương mại tự do đã ký kết, đặc biệt là EVFTA và CPTPP đến cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

(4) Phối hợp với Bộ Công Thương, Sở Công Thương các tỉnh biên giới phía Bắc để kịp thời nắm bắt thông tin về tình hình hoạt động của các cửa khẩu biên giới phía Bắc nhằm hạn chế thiệt hại về kinh tế do ủn ú hàng hóa tại các cửa khẩu cho các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh xuất khẩu trên địa bàn tỉnh.

(5) Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh nắm bắt những quy định về tiêu chuẩn hàng hóa xuất khẩu sang các nước như: Mỹ, EU, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc...

(6) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại.

- *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:*

- + Chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp kích cầu, khôi phục thị trường du lịch khi tình hình dịch Covid-19 được kiểm soát và có chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.
- + Tập trung xây dựng, hoàn thiện, trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng đến năm 2025 và Đề án phát triển nguồn nhân lực đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
- + Tiếp tục rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành đưa vào khai thác có hiệu quả các khu, điểm du lịch; báo cáo cấp có thẩm quyền thu hồi các dự án chậm tiến độ theo quy định.

e) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công

- Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, các Chủ đầu tư:

(1) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công. Kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các tổ chức, cá nhân, lãnh đạo, cán bộ, công chức vi phạm quy định pháp luật và cố tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ giao, thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công; xử lý các hành vi tiêu cực trong quản lý đầu tư công như thông thầu, gian lận, cản trở, hối lộ, can thiệp bất hợp pháp... Thay thế kịp thời những cán bộ, công chức yếu kém về năng lực, trình độ hoặc suy thoái về đạo đức nghề nghiệp, gây nhũng nhiễu, tiêu cực hoặc thao túng, chi phối trong quản lý vốn đầu tư công, đấu thầu.

Các chủ đầu tư dự án (nhất là dự án nhóm B, dự án trọng điểm) hoàn thành kế hoạch giải ngân dự án theo từng tháng, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và Kho bạc nhà nước tỉnh trong tháng 8 năm 2020. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2020, phấn đấu đến ngày 30 tháng 9 năm 2020 giải ngân đạt tối thiểu 60% kế hoạch, đến cuối năm 2020 giải ngân đạt tối thiểu 90% kế hoạch và giải ngân vốn ODA đạt ít nhất 80%. Rà soát, báo cáo điều chỉnh kế hoạch đầu tư công của các dự án chậm tiến độ sang các dự án khác có khối lượng lớn đảm bảo giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2020.

(2) Thực hiện tạm ứng vốn nhất là tạm ứng vốn giải phóng mặt bằng tuân thủ quy định Thông tư số 52/2018/TT-BTC ngày 24/05/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 108/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính. Các chủ đầu tư hoàn thành việc thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản của các dự án được giao kế hoạch trong năm 2020; thu hồi vốn tạm ứng, ứng trước của các dự án được giao kế hoạch trong năm 2020 kịp thời theo khả năng bố trí của các nguồn vốn; đến hết tháng 8 năm 2020 giải ngân toàn bộ số vốn kéo dài các năm 2018, 2019 sang năm 2020; thực hiện các thủ tục thanh toán vốn đầu tư cho dự án trong thời hạn 04 ngày kể từ ngày có khối lượng được nghiệm thu theo quy định.

(3) Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc làm ảnh hưởng tới tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, không bảo đảm tỷ lệ giải ngân theo chỉ đạo của tỉnh, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét chỉ đạo giải quyết kịp thời. Kết quả giải ngân thanh toán vốn đầu tư công là một trong các nội dung đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2020 của bộ phận, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý thực hiện dự án; trường hợp không hoàn thành kế hoạch giải ngân theo tiến độ đề ra, kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu, cá nhân liên quan.

- *Sở Kế hoạch và Đầu tư:* Chủ động rà soát, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh kế hoạch đầu tư công của các dự án chậm tiến độ sang các dự án khác có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Theo dõi, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng; phối hợp với Sở Tài chính và Kho bạc Nhà nước tỉnh theo dõi kết quả giải ngân vốn đầu tư công, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh những chủ đầu tư có kết quả giải ngân thấp để kịp thời chỉ đạo, xử lý theo quy định.

- *Kho bạc Nhà nước:*

+ Tiếp tục triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh. Phản ánh đến cuối năm 2020 hoàn thành việc triển khai dịch vụ công trực tuyến đến 12 huyện trong tỉnh.

+ Thanh toán cho các dự án khi có đủ điều kiện giải ngân, phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư xử lý các vướng mắc phát sinh.

+ Tiếp tục đổi mới quy trình kiểm soát chi rút ngắn thời gian thanh toán đúng thời hạn quy định; đẩy mạnh điện tử hóa hồ sơ thủ tục của các đơn vị sử dụng ngân sách. Đổi mới cơ chế kiểm soát cam kết chi NSNN; tạo điều kiện cho các chủ đầu tư thuận lợi trong việc giải ngân thanh toán và hoàn ứng vốn đầu tư; cung cấp số liệu giải ngân các dự án kịp thời theo tuần, tháng, quý, năm cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

g) Về thu, chi ngân sách nhà nước

- *Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ:*

+ Tiếp tục thực hiện kịp thời, có hiệu quả các giải pháp miễn, giảm, giãn thuế và các khoản thu ngân sách theo quy định; đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kết hợp với các biện pháp hỗ trợ khác, nhằm tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, thu hút các nguồn vốn đầu tư mới, thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế.

+ Tăng cường quản lý trong công tác thu, tổ chức thực hiện tốt các luật thuế và các nhiệm vụ thu NSNN theo quy định; dùng thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp nếu không phát hiện dấu hiệu vi phạm thuế; dự báo và đánh giá mức độ ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn để tham mưu, đề xuất UBND tỉnh có giải pháp chỉ đạo, điều hành thu phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; phản ánh hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2020 do HĐND tỉnh giao.

- *Sở Tài chính chủ trì, phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan:*

+ Rà soát, tổng hợp và tham mưu cấp có thẩm quyền thực hiện cắt giảm tối thiểu 70% kinh phí chi hội nghị, công tác trong và ngoài nước còn lại của các cơ quan, đơn vị, địa phương, thu hồi về ngân sách Nhà nước dành nguồn cho các nhiệm vụ cấp bách khác. Tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác còn lại của năm 2020 và cắt giảm các khoản chi mua sắm, sửa chữa chưa thực sự cần thiết. Việc sử dụng số kinh phí cắt giảm và tiết kiệm thêm được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

+ Chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, bảo đảm nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ cấp bách phòng, chống dịch Covid-19, các chính sách xã hội.

+ Chủ động tham mưu UBND tỉnh điều hành chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết gắn với tiến độ thu.

+ Đẩy mạnh công tác cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp theo kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

+ Theo dõi, đôn đốc và kịp thời tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tài chính, ngân sách địa phương những tháng cuối năm 2020.

- *Kho bạc Nhà nước tỉnh*: Căn cứ quyết định cắt giảm và tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên còn lại năm 2020 của Ủy ban nhân dân các cấp; Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi thực hiện giữ lại tại ngân sách các cấp đối với số kinh phí cắt giảm, tiết kiệm thêm được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các cơ quan, đơn vị chi thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước.

h) Về tài nguyên môi trường

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Quản lý chặt chẽ việc khai thác, sử dụng tài nguyên đất đai, vật liệu xây dựng, khoáng sản; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm tình trạng khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép.

- Chú trọng thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đô thị, môi trường, xử lý rác thải, chất thải nguy hại, trước hết tập trung giải quyết triệt để các vấn đề liên quan đến các khu vực xử lý rác trọng điểm của tỉnh.

- Chủ động thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu.

2. Về các lĩnh vực xã hội

a) *Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan*: Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực người học. Chủ

trọng thực hiện Chương trình mục tiêu giáo dục vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016 - 2020; thực hiện tốt công tác tuyển sinh và các điều kiện cần thiết cho năm học mới 2020 - 2021. Đầu tư, sửa chữa, chống xuống cấp trường, lớp học; xây dựng trường chuẩn quốc gia. Thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong các trường học, cơ sở giáo dục.

b) Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Tập trung ưu tiên triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh, không để dịch lây lan ra diện rộng.

- Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế dự phòng và y tế cơ sở. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn, tinh thần thái độ phục vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

+ Thực hiện kịp thời các chính sách an sinh xã hội; hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm; hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

+ Tiếp tục thực hiện thí điểm Chính sách khuyến khích hộ nghèo tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị để tăng thu nhập và vươn lên thoát nghèo bền vững trên địa bàn huyện Sơn Tây và các xã của huyện Trà Bồng (thuộc huyện Tây Trà cũ), tổng kết đánh giá và nhân rộng mô hình.

d) Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

Tham mưu UBND tỉnh triển khai đẩy mạnh phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đổi mới sáng tạo và ứng dụng khoa học công nghệ. Tập trung nguồn lực để phát triển nền tảng công nghệ dùng chung, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Nghiên cứu xây dựng và phát triển hệ thống trung tâm đổi mới sáng tạo của tỉnh; hỗ trợ, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

3. Về lĩnh vực nội chính

a) Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ tập trung thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ sau:

(1) Về cải cách hành chính:

- Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Tập trung giải quyết các điểm nghẽn, bất cập trong đầu tư, tạo môi trường thông thoáng; hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án; khai thông

nguồn lực cho sản xuất kinh doanh và thúc đẩy đầu tư. Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả các mô hình kinh doanh mới, ứng dụng chuyển đổi số.

- Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ xem xét, giải quyết thủ tục đầu tư cho các dự án theo đề xuất của doanh nghiệp; tuyệt đối không để chậm trễ, tồn đọng hồ sơ chưa giải quyết; chủ động báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết đối với các vấn đề vượt thẩm quyền, những khó khăn, vướng mắc.

- Nâng cao tinh thần, thái độ, năng lực làm việc của đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ ở vị trí thực thi chính sách; chấm dứt tình trạng quan liêu, nhũng nhiễu; phát huy tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp.

- Tiếp tục rà soát, cắt giảm triệt để các thủ tục hành chính còn chồng chéo, vướng mắc, không cần thiết trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền của cơ quan mình; quyết liệt đẩy nhanh việc phê duyệt hồ sơ các dự án đầu tư còn đang tồn đọng; có biện pháp kiểm điểm, xử lý nghiêm khắc đối với cá nhân, tập thể suy thoái về đạo đức nghề nghiệp, cố tình gây khó khăn, nhũng nhiễu trong xử lý công vụ.

(2) Về giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Dành thời gian thích đáng thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại tố cáo, bảo đảm giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của người dân và doanh nghiệp ngay tại địa phương, cơ sở. Đối với vụ việc phức tạp, Chủ tịch UBND các cấp phải trực tiếp đối thoại, lắng nghe ý kiến của dân, có biện pháp giải quyết dứt điểm, không để xảy ra tình trạng khiếu kiện kéo dài, vượt cấp.

b) *Thanh tra tinh và các cơ quan, đơn vị có chức năng thanh tra, kiểm tra:*

Rà soát lại kế hoạch thanh tra, kiểm tra để hạn chế, giảm các hoạt động thanh tra, kiểm tra trong thời kỳ dịch bệnh, không thanh tra ngoài kế hoạch, chuyển đổi phù hợp cơ chế kiểm tra, giám sát từ tiền kiểm sang hậu kiểm, gắn với minh bạch hóa các chế tài xử lý có đủ mức độ răn đe; giảm số lượng, tránh chồng chéo trong thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, tránh gây khó khăn ảnh hưởng hoạt động sản xuất - kinh doanh. Kiên quyết xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp vi phạm. Đối với những dự án đã thanh tra, khẩn trương hoàn thành kết luận; tham mưu, đề xuất hướng xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Về lĩnh vực quốc phòng, an ninh

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2020 theo kế hoạch.

- Tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp kiềm chế, giảm thiểu tai nạn giao

thông, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm an toàn giao thông theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm tín dụng đen tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi, an ninh, an toàn cho các doanh nghiệp tin tưởng, an tâm sản xuất, kinh doanh. Tham gia chuẩn bị và tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

5. Thực hiện các chính sách hỗ trợ các đối tượng chịu thiệt hại do dịch Covid-19

a) Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh:

Khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 01/7/2020 về thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19.

b) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 05/5/2020 về việc Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố quán triệt các nhiệm vụ và giải pháp nêu tại Điều 1 Quyết định này; theo chức năng được giao có trách nhiệm:

a) Quán triệt tinh thần “khó khăn gấp hai thì phải nỗ lực, cố gắng gấp ba”, nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước Nhân dân, quyết liệt hành động nhanh hơn nữa, không để công việc trì trệ. Ban hành chương trình, kế hoạch hành động cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện Quyết định này; trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

b) Tăng cường phối hợp triển khai nhiệm vụ; kịp thời tham mưu, đề xuất các giải pháp, biện pháp cụ thể để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra tại Quyết định này.

c) Tập trung và chủ động tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các

nhiệm vụ và giải pháp liên quan đến từng ngành và địa phương; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch hành động đã đề ra; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền những giải pháp nhằm xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh.

d) Đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng tháng, 9 tháng, năm, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thông kê tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh đúng thời gian quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi và các cơ quan thông tấn báo chí tại địa phương tổ chức phỏ biến, tuyên truyền rộng rãi Quyết định này. Đồng thời, các cơ quan nhà nước có trách nhiệm giải quyết các kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh kịp thời, đầy đủ, tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thực hiện nhiệm vụ giám sát theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy phối hợp tuyên truyền, vận động, kêu gọi các thành phần kinh tế, các tầng lớp Nhân dân đoàn kết, chung sức, đồng lòng thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 theo Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và các nhiệm vụ, giải pháp điều hành của UBND tỉnh tại Quyết định này; đồng thời các cơ quan hành chính nhà nước các cấp có trách nhiệm giải quyết kịp thời, đầy đủ các kiến nghị của Mặt trận để Mặt trận thực hiện chức năng giám sát và phản biện theo quy định đối với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực: Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH tỉnh, HĐND tỉnh;
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: PCVP, các phòng, đơn vị, CBTH;
- Lưu VT, THh252.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tăng Bình